

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh năm 2022

Thực hiện Quyết định số 09/QĐ-BTP ngày 07/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2022; Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý (sau đây viết tắt là TGPL), tiếp tục nâng cao năng lực cho người thực hiện TGPL và chất lượng hoạt động TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính, bảo đảm 100% người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về TGPL khi có nhu cầu.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động phải bám sát nội dung Quyết định số 09/QĐ-BTP ngày 07/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2022; Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Trà Vinh; lựa chọn các hoạt động cần thiết triển khai kịp thời, đáp ứng nhu cầu TGPL của người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính bảo đảm phù hợp với quy định của Luật TGPL.

- Hoạt động phải cụ thể, khả thi, phù hợp với đặc thù của người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính, lồng ghép với hoạt động TGPL khác.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TGPL CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT, NGƯỜI KHUYẾT TẬT CÓ KHÓ KHĂN VỀ TÀI CHÍNH

1. Thực hiện TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động 1: Thực hiện vụ việc TGPL và quyền được TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính, bảo đảm 100% người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý khi có nhu cầu, chú trọng tư vấn chính sách đặc thù dành cho người khuyết tật ở các dạng tật khác nhau; thực hiện hoạt động TGPL tại xã, phường, thị trấn, các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, UBND cấp huyện, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật khi có yêu cầu.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, UBND cấp xã, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả đầu ra: Yêu cầu TGPL của người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính được đáp ứng.

Hoạt động 2: Cung cấp danh sách người thực hiện TGPL và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, UBND cấp xã, UBND cấp huyện, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật để phát hiện nhu cầu TGPL và giới thiệu người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính đến Trung tâm TGPL nhà nước khi họ có yêu cầu TGPL.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, UBND cấp xã, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả đầu ra: Nhu cầu TGPL của người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính được giới thiệu, chuyển đến Trung tâm TGPL nhà nước.

2. Nâng cao nhận thức về TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động 1: Tiếp tục lồng ghép công tác truyền thông về TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; nhất là ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4); ngày Quốc tế Người khuyết tật (3/12) bằng các hình thức phù hợp để cấp phát chuyên đề pháp luật về TGPL, trong đó, có nội dung về quyền được TGPL của người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính tại UBND cấp xã, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật, chú trọng những nơi có nhiều người khuyết tật, đặc biệt trẻ em là người khuyết tật.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh; Báo Trà Vinh; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao cấp huyện; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND cấp xã; Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin; các cơ sở bảo trợ xã hội; trường học; cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý II đến Quý IV.

Hoạt động 2: Biên soạn và phát hành các chuyên đề in truyền thông có nội dung về chính sách TGPL và quyền được TGPL của người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính cho các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, UBND cấp xã, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Quý II.

d) *Kết quả đầu ra:* Các chuyên đề có nội dung dành cho người khuyết tật; Bảng thông tin, hộp tin, Tờ thông tin về TGPL, Tờ gấp pháp luật cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam; Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

3. Nâng cao năng lực cho người thực hiện TGPL

Hoạt động: Lồng ghép tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ người thực hiện TGPL về kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ khi thực hiện TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính, đặc biệt là kỹ năng tham gia tố tụng.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Quý II.

4. Khảo sát, kiểm tra việc niêm yết bảng thông tin những vấn đề cần biết về trợ giúp pháp lý

Hoạt động: Khảo sát nhu cầu trợ giúp pháp lý và lồng ghép kiểm tra việc niêm yết bảng thông tin những vấn đề cần biết về trợ giúp pháp lý tại các tổ chức của người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

a) *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp*: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, các cơ sở bảo trợ xã hội và các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý II đến Quý III.

5. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

a) *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp*: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ quý II đến Quý IV.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước, các tổ chức tham gia TGPL phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tổ tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, UBND cấp xã, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật thực hiện TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính một cách có hiệu quả, chất lượng, đáp ứng nhu cầu TGPL của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh về kết quả thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật theo quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan thống kê, rà soát, tổng hợp tình hình, số lượng người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này; đồng thời, giới thiệu người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính đến Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước) khi họ có yêu cầu trợ giúp pháp lý.

3. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh

Chỉ đạo đơn vị trực thuộc của ngành thực hiện việc giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính đến Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) khi họ có yêu cầu trợ giúp pháp lý.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh

Phối hợp với Sở Tư pháp thường xuyên truyền thông về TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính; nhất là ngày Người Khuyết tật Việt Nam (ngày 18/4) và ngày Quốc tế Người khuyết tật (ngày 3/12) bằng các hình thức phù hợp.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này; đồng thời, giới thiệu người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính đến Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) khi họ có yêu cầu được trợ giúp pháp lý.

Trong quá trình triển khai thực hiện, có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Cục Trợ giúp pháp lý - BTP;
- Cục Công tác phía Nam - BTP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, LĐ-TB&XH;
- Công an tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Báo Trà Vinh, Đài PTTHTV;
- Hội BTNKT&NNCĐDC/dioxin tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- BLDVP;
- Lưu: VT, NC. 05 ban

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *Đạt*



Lê Văn Hân